

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Independence - Freedom - Happiness**

-----

....., ngày ... tháng ... năm .....

....., day .... month .... year .....

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn

To: - *The State Securities Commission*  
- *The Hochiminh Stock Exchange*  
- *Saigon Securities Incorporation*

1/ Họ và tên /Full name:

2/ Giới tính/Gender:

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth:

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): ..... Ngày cấp/Date of issue..... Nơi cấp/Place of issue .....

6/ Quốc tịch/Nationality:

7/ Dân tộc/Ethnic:

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an institution subject to information disclosure:

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in others companies:

13/ Số Cổ phần nắm giữ: ....., chiếm .....% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession..... , accounting for ....% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution):

+ Cá nhân sở hữu/ Possess for own account:

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other commitment of holding shares (if any):

15/ Quá trình đào tạo chuyên môn/ Education history

Thời gian <i>Period</i>	Nơi đào tạo <i>School</i>	Chuyên ngành đào tạo <i>Major</i>	Bằng cấp <i>Degree</i>

16/ Quá trình làm việc/ *Employment history*

Thời gian <i>Period</i>	Nơi làm việc <i>Work Place</i>	Vị trí công việc <i>Title</i>

17/ Danh sách người có liên quan của người khai/ *List of related persons of declarant:*

STT <i>No.</i>	Tên cá nhân/tổ chức/ <i>Name of individual/ institutional related person</i>	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ <i>Number of ID or Passport (for individual) or Number of Business Registration, License of Operation or equivalent legal documents (for institution), date of issue, place of issue</i>	Số lượng cổ phần nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng (nếu có)/ <i>Number of shares in possession, ownership rate of registered capital of the public company (if any)</i>	Mối quan hệ/ <i>Relationship</i>

18/ Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có)/ *Related interest with company (if any):*

19/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có)/ *Conflict interest with company (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /**

**DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*(Signature, full name)*

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006  
Related persons are stipulated in Clause 34 Article 6 of the Law on Securities dated 29<sup>th</sup> June 2006